

QUỸ ETF SSIAM VNX50

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No. 574/2019/TB-SSIAM-NVQ

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2019/ Hanoi, 27 Nov 2019

**DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ CẤU ĐỂ
 HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ CHỨNG CHỈ QUỸ
 ETF**

**BASKET OF COMPONENT SECURITIES AND CASH
 TO EXCHANGE
 FOR ONE LOT OF ETF**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM
 To: *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên CTQLQ/ *Fund Management company*: Công ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI
- Tên Ngân hàng giám sát/ *Supervisory Bank*: Ngân hàng BIDV, chi nhánh Hà Thành
- Tên Quỹ ETF/ *ETF name*: Quỹ ETF SSIAM VNX50
- Mã chứng khoán/ *Securities symbol*: FUESSV50
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Main office address*: Tầng 5, 1C Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại/ *Tel*: 024.39366321 Fax: 024.39366337

Chúng tôi thông báo danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ *We announce the components of the basket to exchange for one lot of ETF as follow:*

- Ngày giao dịch hoán đổi/ *Exchange date*: **28/11/2019**
 - Đơn vị tính lô: 1 lô ETF tương đương: 100.000 chứng chỉ quỹ ETF
Unit: 1 lot of ETF = 100,000 ETF certificates
- Danh mục và tỷ lệ chứng khoán cơ cấu hoán đổi 1 lô ETF/ *Components and weighting*

STT	Mã chứng khoán	Số lượng	Tỷ lệ % trong danh mục
<i>Order</i>	<i>Securities symbol</i>	<i>Volume</i>	<i>Weighting</i>
I	Chứng khoán/Stock		
1	ACB	2.200	3,9%
2	BVH	100	0,5%
3	CII	300	0,5%
4	CTD	50	0,3%
5	CTG	430	0,7%
6	DHG	10	0,1%
7	DXG	560	0,6%
8	EIB	1.520	2,0%
9	FLC	820	0,3%
10	FPT	790	3,5%
11	GAS	130	1,0%
12	GEX	590	0,9%
13	GMD	360	0,7%
14	HBC	230	0,2%
15	HCM	170	0,3%



16	HDB	1.000	2,1%
17	HPG	2.410	4,2%
18	HSG	370	0,2%
19	KBC	510	0,6%
20	MBB	1.990	3,5%
21	MSN	680	3,7%
22	MWG	410	3,6%
23	NLG	190	0,4%
24	NVL	540	2,4%
25	PDR	180	0,4%
26	PLX	150	0,7%
27	PNJ	250	1,6%
28	POW	680	0,7%
29	PVD	290	0,3%
30	PVS	300	0,4%
31	REE	240	0,7%
32	ROS	330	0,6%
33	SAB	100	1,8%
34	SBT	410	0,6%
35	SHB	1.400	0,7%
36	SSI	440	2,0%
37	STB	2.620	5,9%
38	TCB	3.300	0,6%
39	TCH	280	1,2%
40	TPB	720	2,9%
41	VCB	430	0,2%
42	VCG	100	0,6%
43	VCS	100	0,3%
44	VGC	200	8,7%
45	VHM	1.210	10,0%
46	VIC	1.120	4,2%
47	VJC	380	9,3%
48	VNM	990	3,9%
49	VPB	2.450	4,0%
50	VRE	1.520	
II	Tiền/Cash (VND)	10.952.595	

- Chênh lệch giữa danh mục chứng khoán cơ cấu và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/ *Spead between a basket and one lot of ETF in value:*

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/ <i>Basket in value</i>	1.285.649.700 VND
+ Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/ <i>Value per lot of ETF</i>	1.296.602.295 VND
+ Giá trị chênh lệch/ <i>Spread in value</i>	10.952.595 VND

+ Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch / *Plan to reduce the spread*

· Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/*With creation order* : Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/*Transfer cash component*

· Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/*With redemption order* : Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại/*Receive cash component after subtracting tax and redemption fee*

- Các trường hợp chứng khoán cơ cấu được thay bằng tiền (nếu có, nêu rõ lý do)/

In case, stock can be replaced by cash, state reason:

19
CỘNG HÒA
ÁCH NH
QUẢN
S
DÂN K

STT	Mã Chứng Khoán	Tiền thay thế trương ứng 1 cổ phiếu (VND)	Đối tượng áp dụng	Lý do
1	BVH	71.000	BVSC	Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ theo quy định điều 44.4 a Thông tư 210/2012/TT-BTC <i>Restriction of ownership by Circular 210/2012/TT-BTC</i>
2	SSI	19.850	SSI	Cổ phiếu Quỹ chưa đăng ký giao dịch <i>Treasury stock not yet registered for trading</i>
3	VCB	86.300	VCBS	Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ theo quy định điều 44.4 a Thông tư 210/2012/TT-BTC <i>Restriction of ownership by Circular 210/2012/TT-BTC</i>
4	ACB	23.200	Nhà đầu tư nước ngoài / <i>Foreign Investor</i>	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
5	FPT	57.000	Nhà đầu tư nước ngoài / <i>Foreign Investor</i>	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
6	GMD	24.000	Nhà đầu tư nước ngoài / <i>Foreign Investor</i>	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
7	MBB	22.600	Nhà đầu tư nước ngoài / <i>Foreign Investor</i>	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
8	MWG	113.200	Nhà đầu tư nước ngoài / <i>Foreign Investor</i>	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
9	NLG	27.900	Nhà đầu tư nước ngoài / <i>Foreign Investor</i>	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>

C.7
IG T
EM H
LY O
SI
M - T

10	PNJ	82.300	Nhà đầu tư nước ngoài / <i>Foreign Investor</i>	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
11	REE	36.250	Nhà đầu tư nước ngoài / <i>Foreign Investor</i>	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
12	TCB	23.350	Nhà đầu tư nước ngoài / <i>Foreign Investor</i>	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
13	TPB	21.900	Nhà đầu tư nước ngoài / <i>Foreign Investor</i>	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
14	VPB	20.400	Nhà đầu tư nước ngoài / <i>Foreign Investor</i>	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.
We declare that all information provided in this paper is true and accurate; We shall be legally responsible for any misrepresentation.

Đại diện tổ chức *al*
 Organization representative *3*



Tô Thùy Linh
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

